

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Mạch điện - MH1102028

Mã lớp học phần: 25211MH110202801

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Huỳnh Ngọc Nhiên

Ngày thi: 01/04/2026

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh

Ký tên: NVT

Giám thị 2: Nguyễn Thị Ánh Ri

Ký tên: NTA

Giám thị 3:

Ký tên:

Giám thị 4:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510030030	Hoàng Gia Bảo		05/12/2007	Bao	1	1.0	Một	C27DDT	
2	2510030020	Nguyễn Xuân Dạng		10/11/2007	Dang	1	3.0	Ba	C27DDT	
3	2510030039	Nguyễn Văn Dĩ		02/10/2007	DZ	1	5.5	Năm rưỡi	C27DDT	
4	2510030011	Huỳnh Đào Phúc Duy		29/09/2007	Duy	1	4.5	Bốn rưỡi	C27DDT	
5	2510030026	Phạm Ngọc Duy		07/10/2007	D	1	3.0	Ba	C27DDT	
6	2510030022	Nguyễn Việt Dũng		21/02/2007	D	1	0.0	Không	C27DDT	
7	2510030012	Lê Hoàng Huy		27/08/2007	Huy	1	6.5	Sáu rưỡi	C27DDT	
8	2510030010	Văn Công Quốc Huy		20/10/2006	Huy	1	0.0	Không	C27DDT	
9	2510030015	Nguyễn Văn Hùng		16/06/2007	Hung	1	6.5	Sáu rưỡi	C27DDT	
10	2510030002	Huỳnh Ngọc Phúc Khang		19/07/2007	Khang	1	5.0	Năm	C27DDT	
11	2510030008	Võ Duy Khanh		03/03/2007	Khanh	1	1.0	Một	C27DDT	
12	2510030029	Lê Duy Khánh		06/08/2007	Khanh	1	9.0	Chín	C27DDT	
13	2510040033	Mai Đình Đăng Khánh		08/07/2007	Khanh	1	4.5	Bốn rưỡi	C27DDT	
14	2510030032	Nguyễn Xuân Khánh		08/11/2007	Khanh	1	2.5	Hai rưỡi	C27DDT	
15	2510030034	Lê Thành Long		06/07/2007	Long	1	4.0	Bốn	C27DDT	
16	2510030025	Phạm Hoàng Lộc		12/09/2007	Lok	1	3.0	Năm	C27DDT	
17	2510030013	Lê Hữu Nghị		22/06/2007	Ngh	1	2.0	Hai	C27DDT	
18	2510030031	Huỳnh Quốc Nhân		11/11/2007	Nhan	1	4.5	Bốn rưỡi năm	C27DDT	
19	2510030017	Ngô Trọng Phúc		28/08/2007	Phuc	1	4.0	Bốn	C27DDT	
20	2510030037	Nguyễn Trọng Phúc		22/02/2007	Phuc	1	5.75	Năm phẩy bảy lăm	C27DDT	
21	2510030003	Lê Văn Phước		06/04/2007	Phuoc	1	2.0	Hai	C27DDT	
22	2510030016	Trần Thái Sơn		06/10/2007	Son	1	8.0	Tám	C27DDT	
23	2510030019	Nguyễn Hữu Thiện		27/04/2007	Thien	1	3.0	Ba	C27DDT	
24	2510030007	Dương Hòa Thuận		25/03/2007	Thuan	1	6.0	Sáu	C27DDT	
25	2510030027	Lê Anh Tiến		27/10/2007	Tien	1	6.75	Sáu phẩy bảy lăm	C27DDT	
26	2510030018	Dương Trọng Tín		15/05/2003	Tin	1	9.0	Chín	C27DDT	
27	2510030005	Lê Minh Trí		02/01/2007	Tri	1	1.0	Một	C27DDT	
28	2510030033	Trương Quốc Trung		03/10/2007	Trung	1	2.75	Hai phẩy bảy lăm	C27DDT	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
29	2510030024	Trần Ngọc Vinh	18/04/2007	<i>Vinh</i>	1	3,0	Ba	C27DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 29 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 29 / 29 .

Số sinh viên đạt: 17 Tỷ lệ đạt: 59 %

Ngày: 03 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 03 tháng 04 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Ngọc Nhiếp

Nguyễn Ngọc Nhiếp

**TRƯỞNG C:
PHÒNG
VÀ BẢO**

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐC CÔNG NGHỆ &

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Mạch điện - MH1102028

Mã lớp học phần: 25211MH110202801

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Huỳnh Ngọc Nhiên - (02054)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030030	Hoàng Gia	Bảo	05/12/2007	C27DDT	Bao	6,0	Sau	
2	2510030020	Nguyễn Xuân	Dạng	10/11/2007	C27DDT	Dang	6,0	Sau	
3	2510030039	Nguyễn Văn	Dĩ	02/10/2007	C27DDT	Dĩ	10,0	Mười	
4	2510030011	Huỳnh Đào Phúc	Duy	29/09/2007	C27DDT	Duy	8,0	Tám	
5	2510030035	Nguyễn Tuấn	Duy	19/03/2006	C27DDT				
6	2510030026	Phạm Ngọc	Duy	07/10/2007	C27DDT	Duy	7,0	Bảy	
7	2510030022	Nguyễn Việt	Dũng	21/02/2007	C27DDT	Dũng	6,0	Sáu	
8	2510030023	Nguyễn Tấn	Hoàng	04/07/2007	C27DDT				
9	2510030012	Lê Hoàng	Huy	27/08/2007	C27DDT	Huy	10,0	Mười	
10	2510030010	Văn Công Quốc	Huy	20/10/2006	C27DDT	Huy	6,0	Sáu	
11	2510030015	Nguyễn Văn	Hùng	16/06/2007	C27DDT	Hùng	6,0	Sáu	
12	2510030002	Huỳnh Ngọc Phúc	Khang	19/07/2007	C27DDT	Khang	7,0	Bảy	
13	2510030008	Võ Duy	Khanh	03/03/2007	C27DDT	Khanh	7,0	Bảy	
14	2510030029	Lê Duy	Khánh	06/08/2007	C27DDT	Khánh	10,0	Mười	
15	2510040033	Mai Đình Đăng	Khánh	08/07/2007	C27DDT	Khánh	8,0	Tám	
16	2510030032	Nguyễn Xuân	Khánh	08/11/2007	C27DDT	Khánh	8,0	Tám	
17	2510030034	Lê Thành	Long	06/07/2007	C27DDT	Long	10,0	Mười	
18	2510030025	Phạm Hoàng	Lộc	12/09/2007	C27DDT	Lộc	6,0	Sáu	
19	2510030001	Phạm Thành	Nghĩa	07/06/2006	C27DDT				
20	2510030013	Lê Hữu	Nghị	22/06/2007	C27DDT	Nghị	10,0	Mười	
21	2510030031	Huỳnh Quốc	Nhân	11/11/2007	C27DDT	Nhân	8,0	Tám	
22	2510030017	Ngô Trọng	Phúc	28/08/2007	C27DDT	Phúc	6,0	Sáu	
23	2510030037	Nguyễn Trọng	Phúc	22/02/2007	C27DDT	Phúc	6,0	Sáu	
24	2510030003	Lê Văn	Phước	06/04/2007	C27DDT	Phước	6,0	Sáu	
25	2510030016	Trần Thái	Sơn	06/10/2007	C27DDT	Sơn	8,0	Tám	
26	2510030019	Nguyễn Hữu	Thiện	27/04/2007	C27DDT	Thiện	6,0	Sáu	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510030007	Dương Hòa	Thuận	25/03/2007	C27DDT		10,0	Mười	
28	2510030027	Lê Anh	Tiến	27/10/2007	C27DDT		7,0	Bảy	
29	2510030018	Dương Trọng	Tín	15/05/2003	C27DDT		10,0	Mười	
30	2510030005	Lê Minh	Trí	02/01/2007	C27DDT		10,0	Mười	
31	2510030033	Trương Quốc	Trung	03/10/2007	C27DDT		10,0	Mười	
32	2510030024	Trần Ngọc	Vinh	18/04/2007	C27DDT		6,0	Sáu	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 29 vắng thi: 03 . Số bài thi: 29 / 32 .

Ngày 01 tháng 02 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 06 tháng 02 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Ngọc Nhung

**TRƯỜNG
PHÒNG
VÀ BÀ**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Mạch điện - MH1102028

Mã lớp học phần: 25211MH110202801 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Huỳnh Ngọc Nhiên - (02054)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bảo	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030030	Hoàng Gia	Bảo	05/12/2007	C27DDT	Bao	5.0	Năm	
2	2510030020	Nguyễn Xuân	Dạng	10/11/2007	C27DDT	Dang	9.0	Chín	
3	2510030039	Nguyễn Văn	Dĩ	02/10/2007	C27DDT	DZ	10.0	Mười	
4	2510030011	Huỳnh Đào Phúc	Duy	29/09/2007	C27DDT	Jun	8.0	Tám	
5	2510030035	Nguyễn Tuấn	Duy	19/03/2006	C27DDT				
6	2510030026	Phạm Ngọc	Duy	07/10/2007	C27DDT	B	10.0	Mười	
7	2510030022	Nguyễn Việt	Dũng	21/02/2007	C27DDT	Dz	5.0	Năm	
8	2510030023	Nguyễn Tấn	Hoàng	04/07/2007	C27DDT				
9	2510030012	Lê Hoàng	Huy	27/08/2007	C27DDT	th	10.0	Mười	
10	2510030010	Văn Công Quốc	Huy	20/10/2006	C27DDT	Huy	8.0	Tám	
11	2510030015	Nguyễn Văn	Hùng	16/06/2007	C27DDT	Qu	9.0	Chín	
12	2510030002	Huỳnh Ngọc Phúc	Khang	19/07/2007	C27DDT	Phu	9.0	Chín	
13	2510030008	Võ Duy	Khanh	03/03/2007	C27DDT	Thanh	10.0	Mười	
14	2510030029	Lê Duy	Khánh	06/08/2007	C27DDT	Kh	10.0	Mười	
15	2510040033	Mai Đình Đăng	Khánh	08/07/2007	C27DDT	Kh	8.0	Tám	
16	2510030032	Nguyễn Xuân	Khánh	08/11/2007	C27DDT	Ma	8.0	Tám	
17	2510030034	Lê Thành	Long	06/07/2007	C27DDT		10.0	Mười	
18	2510030025	Phạm Hoàng	Lộc	12/09/2007	C27DDT	L	10.0	Mười	
19	2510030001	Phạm Thành	Nghĩa	07/06/2006	C27DDT				
20	2510030013	Lê Hữu	Nghị	22/06/2007	C27DDT	S	6.0	Sáu	
21	2510030031	Huỳnh Quốc	Nhân	11/11/2007	C27DDT	nh	9.0	Chín	
22	2510030017	Ngô Trọng	Phúc	28/08/2007	C27DDT	Phu	8.0	Tám	
23	2510030037	Nguyễn Trọng	Phúc	22/02/2007	C27DDT	BZ	8.0	Tám	
24	2510030003	Lê Văn	Phước	06/04/2007	C27DDT	Phu	8.0	Tám	
25	2510030016	Trần Thái	Son	06/10/2007	C27DDT	8M	10.0	Mười	
26	2510030019	Nguyễn Hữu	Thiện	27/04/2007	C27DDT	Thi	6.0	Sáu	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510030007	Dương Hòa	Thuận	25/03/2007	C27DDT		10.0	Mười
28	2510030027	Lê Anh	Tiến	27/10/2007	C27DDT		9.0	Chín
29	2510030018	Dương Trọng	Tín	15/05/2003	C27DDT		10.0	Mười
30	2510030005	Lê Minh	Trí	02/01/2007	C27DDT		9.0	Chín
31	2510030033	Trương Quốc	Trung	03/10/2007	C27DDT		10.0	Mười
32	2510030024	Trần Ngọc	Vinh	18/04/2007	C27DDT		9.0	Chín

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 29 vắng thi: 03. Số bài thi: 29 / 32.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 06 tháng 02 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Ngọc Nhiễm

TRƯỞ
PH
VÀ